ĐỀ THI LÝ THUYẾT NGOẠI LỒNG NGỰC – TIM MẠCH Y6 - ĐỀ 3

1. Một BN được chẩn đoán ung thư phổi tế bào gai T3N2Mx, chọn lựa điều trị nào sau đây:

GĐ IIIB

EMERGENC

- Hóa trị giảm nhẹ.
 - B. Hóa trị hỗ trợ.
 - C. Phẫu thuật cắt thùy phổi.
 - D. Xạ trị hỗ trợ.
 - E. Điều trị bằng EGFR-TKI.
- 2. bệnh van hai lá đã lâu, nghe rung tâm trương ở mỏm tim 4/6. Siêu âm tim kết luận hẹp van 2 lá khít, lá van vôi hóa nhiều. Chỉ định tiếp theo là:
 - A Thông tim chụp mạch vành
 - B. Chụp CT ngực có cản quang
 - Chuẩn bị mổ thay van hai lá
 - D. Chuẩn bị mổ sửa van hai lá
 - E. Điều trị nội khoa và tái khám định kỳ.
- 3. Chọn câu đúng về hội chứng phù áo khoát
- A. Do khối u ác tính trong trung thất xâm lấn tim và các mạch máu lớn gây ra
- **B.** Biểu hiện của tình trạng suy tim do khối u trung thất gây ra
- Do hiện tượng chèn ép hoặc xâm lấn vào tĩnh mạch chủ trên, thường do các khối u trong trung thất trên và đôi khi cũng có thể do u thuỳ trên phổi
- D. Tĩnh mạch chủ dưới thường bị nặng nề
- E. Không bao giờ gặp ở bệnh nhân nữ

- 5. Bệnh nhân bị <u>đâm bằng dao nhon vào bung vùng thương vi</u>, vào viện với tình trạng <u>da xanh</u>, <u>niêm nhạt, mạch nhanh</u>, <u>huyết áp tut</u>; siêu âm bụng: dịch ổ bụng lượng ít, siêu âm tim: dịch màng tim lớp mõng. Thái độ xử trí:
- A. Chọc dò dịch màng tim.
- B. Mở rộng vết thương thám sát.
- **C.** Nội soi ổ bụng thám sát.
- Mở cả ngực và bụng.
 - E. Cần tiếp tục hồi sức: truyền máu, thuốc vận mạch.

CHẨN ĐOÁN VẾT THƯƠNG MẠCH MÁU

DẤU HIỆU CỨNG	DẤU HIỆU MỀM
MÃT MẠCH PHÍA XA	Mạch yếu
CHẢY MÁU KIỂU ĐỘNG MẠCH	Vết thương gần mạch máu lớn
THIẾU MÁU NUÔI CHI	Triệu chứng tổn thương thần kinh
MÁU TỤ ĐẬP THEO NHỊP MẠCH	Tụt huyết áp / sốc
RUNG MIÊU/ÂM THỔI	

LÂM SÀNG

*DẤU HIỆU THIỀU MÁU NUÔI CHI CẤP TÍNH (phía dưới chỗ tổn thương)

- ✓ đau lúc nghỉ
- √ tê, mất cảm giác
- ✓ chi lanh
- ✓ tái nhạt hoặc tím
 - liér
- ✓ giảm hoặc mất mạch phía xa

Bộ Môn

ĐỀ THI LÝ THUYẾT NGOẠI LỒNG NGỰC – TIM MẠCH Y6 - ĐỀ 3

- 1. Một BN được chẩn đoán ung thư phổi tế bào gai T3N2Mx, chọn lựa điều trị nào sau đây:
- A Hóa trị giảm nhẹ. (GĐ 3b rồi)
- B. Hóa trị hỗ trợ.
- C. Phẫu thuật cắt thùy phổi.
- D. Xạ trị hỗ trợ.
- E. Điều trị bằng EGFR-TKI.
- 7. bệnh van hai lá đã lâu, nghe rung tâm trương ở mỏm tim 4/6. Siêu âm tim kết luận hẹp van 2 lá khít, lá van vôi hóa nhiều. Chỉ định tiếp theo là:
 - F. Thông tim chụp mạch vành (bị lâu rồi nên khả năng ảnh hưởng mạch vành ???)
 - G. Chụp CT ngực có cản quang
 - H. Chuẩn bị mổ thay van hai lá
 - I. Chuẩn bị mổ sửa van hai lá
 - J. Điều trị nội khoa và tái khám định kỳ.
- 8. Chọn câu đúng về hội chứng phù áo khoát
- F. Do khối u ác tính trong trung thất xâm lấn tim và các mạch máu lớn gây ra
- G. Biểu hiện của tình trạng suy tim do khối u trung thất gây ra
- H. Do hiện tượng chèn ép hoặc xâm lấn vào tĩnh mạch chủ trên, thường do các khối u trong trung thất trên và đôi khi cũng có thể do u thuỳ trên phổi
- I. Tĩnh mạch chủ dưới thường bị nặng nề
- J. Không bao giờ gặp ở bệnh nhân nữ
- 9. BN đến khám vì thấy mạch máu dãn vùng cẳng chân và đùi 2 bên, không kèm triệu chứng nào khác. Khám thấy chân không phù, không thay đổi màu sắc da; <u>dãn tĩnh mạch dạng mạng lưới hay mao mach khu trú từng cum vùng đùi và cẳng chân</u>. Thái độ xử trí cho bệnh nhân này:
 - F. Điều trị bằng thuốc trợ tĩnh mạch.
 - G. Chích xơ tĩnh mạch.
 - H. Phẫu thuật Muller.
 - I. Phẫu thuật stripping tĩnh mạch hiển lớn.
 - J. Mang vớ áp lực.
- 10. Bệnh nhân bị <u>đâm bằng dao nhon vào bung vùng thương vi</u>, vào viện với tình trạng <u>da xanh</u>, <u>niêm nhat, mạch nhanh, huyết áp tut</u>; siêu âm bụng: dịch ổ bụng lượng ít, siêu âm tim: dịch màng tim lớp mõng. Thái độ xử trí:
- F. Chọc dò dịch màng tim.
- G. Mở rộng vết thương thám sát.
- H. Nội soi ổ bụng thám sát.
- I. Mở cả ngực và bụng.
- J. Cần tiếp tục hồi sức: truyền máu, thuốc vận mạch.
- 11. Bệnh nhân bị đâm bằng dao nhọn vào bụng vùng thượng vị, vào viện với tình trạng da xanh, niêm nhạt, mạch nhanh, huyết áp tụt; siêu âm bụng: dịch ổ bụng lượng ít, siêu âm tim: dịch màng tim lớp mõng. Thái độ xử trí:
- F. Chọc dò dịch màng tim.
- G. Mở rộng vết thương thám sát.
- **H.** Nội soi ổ bụng thám sát.
- I. Mở cả ngực và bụng.
- J. Cần tiếp tục hồi sức: truyền máu, thuốc vận mạch.